

Số /KH-UBND

Vĩnh Phúc, ngày tháng năm 2020

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa
tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn 2021 - 2025

Căn cứ Luật Đất đai số 45/2013/QH13, ngày 29/11/2013;

Căn cứ Luật Trồng trọt số 31/2018/QH14 ngày 19/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP, ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 62/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa;

Căn cứ Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13/12/2019 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Trồng trọt về giống cây trồng và canh tác;

Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BTC ngày 21/01/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa;

Căn cứ Văn bản số 628/BNN-TT ngày 21/01/2020 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc báo cáo kết quả chuyển đổi cơ cấu cây trồng giai đoạn 2017-2020 và lập kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

Sau khi xem xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Văn bản số 885/SNN&PTNT-KHTC ngày 22/05/2020;

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn 2021-2025 với nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Chuyển đổi từ đất trồng lúa sang trồng cây hàng năm, cây lâu năm hoặc trồng lúa kết hợp nuôi trồng thủy sản cho hiệu quả kinh tế cao hơn khi trồng lúa;

- Tổ chức lại sản xuất nông nghiệp ở một số vùng, khu vực nhằm khai thác được những lợi thế về đất đai, điều kiện tự nhiên của từng địa phương; tạo thuận lợi, đảm bảo thực hiện tái cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng, phát triển bền vững, nâng cao hiệu quả kinh tế trên một đơn vị diện tích đất canh tác và nâng cao thu nhập cho nông dân.

- Mở rộng mô hình sản xuất theo hình thức tập trung quy mô lớn, tạo thành vùng sản xuất nông nghiệp hàng hóa hiệu quả cao, đáp ứng tái cơ cấu ngành nông nghiệp.

2. Yêu cầu

- Tuân thủ đúng quy định của pháp luật về quản lý đất đai và các quy định của UBND tỉnh về sử dụng đất nông nghiệp.

- Việc lựa chọn loại cây trồng, thủy sản cần phải bám sát nhu cầu của thị trường, khai thác được lợi thế về đất đai, vị trí địa lý, tập quán và kỹ thuật canh tác của nông dân, sản phẩm có khả năng tiêu thụ tốt, ổn định.

- Chuyển đổi phải gắn liền với việc ứng dụng các tiến bộ khoa học công nghệ mới, đảm bảo cho hiệu quả kinh tế cao, ổn định, bền vững.

- Chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa phải căn cứ vào thực trạng cơ sở hạ tầng của từng địa phương, gắn với xây dựng nông thôn mới.

II. QUY ĐỊNH KHI THỰC HIỆN CHUYỂN ĐỔI

- Phù hợp với các quy hoạch chung của tỉnh; quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của từng địa phương và quy hoạch, kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Phải đảm bảo phục hồi lại được mặt bằng khi trở lại trồng lúa; không gây ô nhiễm, thoái hóa đất; khai thác hiệu quả cơ sở hạ tầng sẵn có, phù hợp định hướng sản xuất nông nghiệp của địa phương; không làm hư hỏng công trình giao thông, công trình thủy lợi cho việc trồng lúa.

- Khuyến khích các hộ nông dân tự dồn thửa, đổi ruộng hoặc liên kết nhiều hộ thành diện tích lớn, thuận lợi cho việc áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, nhất là cơ giới hóa các khâu canh tác, thu hoạch để đảm bảo cho hiệu quả kinh tế sau chuyển đổi, thuận tiện cho việc tiêu thụ sản phẩm, phát triển sản xuất nông nghiệp bền vững.

- Chuyển đổi phải theo vùng để hình thành các vùng sản xuất hàng hóa tập trung, quy mô lớn; không được chuyển đổi tràn lan, tự phát.

- Trường hợp chuyển trồng lúa sang trồng lúa kết hợp nuôi trồng thủy sản, được sử dụng tối đa 20% diện tích đất trồng lúa để hạ thấp mặt bằng nuôi trồng thủy sản với độ sâu không quá 120 cen-ti-mét so với mặt ruộng.

- Chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa sang trồng cây hàng năm, cây lâu năm hoặc trồng lúa kết hợp nuôi trồng thủy sản phải phù hợp với hiện trạng giao thông, thủy lợi nội đồng của địa phương, hạn chế đầu tư lớn và gắn với xây dựng nông thôn mới.

- Các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân chỉ được thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng khi có sự đồng ý của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi thực hiện chuyển đổi.

- Nghiêm cấm xây dựng, làm nhà ở, kê cả lều lán, nhà ở tạm trên đất chuyển đổi.

III. KẾ HOẠCH VÀ ĐỊNH HƯỚNG CHUYỂN ĐỔI

1. Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn 2021-2025

Tổng diện tích chuyển đổi giai đoạn 2021-2025: 4.981 ha. Trong đó:

- Chuyển sang trồng cây hàng năm 2.668 ha;

- Chuyển sang trồng cây lâu năm: 1.099 ha;
- Chuyển sang nuôi trồng thủy sản kết hợp với trồng lúa: 1.214 ha.

(Chi tiết tại phụ lục 1 kèm theo)

2. Định hướng chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn 2021-2025

2.1. Định hướng loại cây và địa bàn chuyển đổi:

- Chuyển sang trồng cây hàng năm chủ yếu tại địa bàn huyện, thành phố: Vĩnh Yên, Phúc Yên, Tam Dương, Vĩnh Tường, Yên Lạc, Bình Xuyên và Tam Đảo.
- Chuyển sang trồng cây lâu năm chủ yếu tại địa bàn huyện, thành phố: Vĩnh Tường, Yên Lạc, Lập Thạch, Tam Dương, Tam Đảo, Bình Xuyên và Phúc Yên.
- Trồng lúa kết hợp nuôi trồng thủy sản chủ yếu tại địa bàn huyện: Vĩnh Tường, Sông Lô, Tam Dương, Yên Lạc, Bình Xuyên.

2.2. Định hướng về đối tượng chuyển đổi: Tập trung chuyển đổi sang các cây trồng và con thủy sản chủ lực có thị trường tiêu thụ, hiệu quả cao, cụ thể:

- Chuyển sang trồng cây hàng năm: Mở rộng diện tích sản xuất cây rau trên địa bàn tỉnh, cùng với diện tích hiện có tạo thành các vùng sản xuất rau tập trung. Kết hợp mở rộng diện tích sản xuất áp dụng sản xuất theo quy trình VietGAP, sản xuất theo chuỗi góp phần nâng cao hiệu quả kinh tế cho người sản xuất rau trên địa bàn tỉnh. Định hướng xây dựng thành các vùng: Vùng trồng dưa chuột, rau quả huyện Tam Dương; vùng trồng su su huyện Tam Đảo,...

- Chuyển sang trồng cây lâu năm: Chủ yếu là chuyển đổi sang trồng một số loại cây ăn quả chủ lực như: Bưởi, chuối, thanh long ruột đỏ,... Kết hợp giữa quy hoạch diện tích với kỹ thuật thâm canh, mở rộng thị trường tiêu thụ. Phấn đấu đến năm 2025, xây dựng được các vùng trồng cây ăn quả có thương hiệu trên địa bàn tỉnh. Định hướng xây dựng thành các vùng như: Vùng trồng bưởi huyện Vĩnh Tường, vùng trồng chuối tiêu hồng huyện Yên Lạc, vùng trồng thanh long ruột đỏ huyện Lập Thạch, vùng trồng ôi huyện Sông Lô, vùng trồng na dai huyện Tam Đảo.

- Chuyển sang nuôi trồng thủy sản kết hợp với trồng lúa:

- + Mở rộng và ổn định diện tích nuôi trồng thủy sản (cùng với diện tích 1 lúa -1 cá). Kết hợp mở rộng diện tích với thay đổi phương thức sản xuất, thị trường tiêu thụ để hình thành các vùng nuôi trồng thủy sản tập trung, gắn với xây dựng thương hiệu, nâng cao sức cạnh tranh và hiệu quả kinh tế lĩnh vực thủy sản.

- + Đối tượng nuôi là cá truyền thống và một số thủy đặc sản như: Cá trắm cỏ, cá trắm đen, cá trôi, cá chép lai, cá rô phi đơn tính, ếch, tôm càng xanh, ba ba,... thích hợp với điều kiện hệ sinh thái ruộng lúa, có giá trị, hiệu quả kinh tế cao.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Giải pháp tuyên truyền, quán triệt chủ trương, chính sách pháp luật và nâng cao nhận thức về mục tiêu chuyển đổi cơ cấu cây trồng

- Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền trên hệ thống thông tin đại chúng của tỉnh; của huyện, thành phố và trên loa truyền thanh của xã về Kế hoạch chuyển đổi.

- Tuyên truyền, vận động người dân thay đổi phương thức sản xuất từ quy mô hộ sang hình thức tổ hợp tác, hợp tác xã, liên kết sản xuất để tăng hiệu quả sản

xuất cũng như tiếp cận các nguồn lực.

2. Giải pháp tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền với nhiệm vụ chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa và xây dựng kế hoạch

- Các cấp ủy, chính quyền cụ thể hóa và thực hiện các nội dung lãnh đạo chỉ đạo chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên; trong chương trình phát triển kinh tế - xã hội cần quan tâm lồng ghép nội dung, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và cân đối bố trí các nguồn lực để triển khai, thực hiện.

- Căn cứ kế hoạch ban hành của UBND tỉnh, UBND các huyện, thành phố chỉ đạo các địa phương chủ động rà soát, xây dựng chương trình hành động, kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa cụ thể hàng năm đảm bảo khả thi, phù hợp với thực tiễn.

- Đất trồng lúa được chuyển đổi sang trồng cây hàng năm, cây lâu năm hoặc trồng lúa kết hợp nuôi trồng thủy sản vẫn được thống kê là đất trồng lúa.

3. Giải pháp ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất và chế biến

- Chuyển giao các loại giống cây trồng có năng suất, chất lượng, có khả năng chống chịu sâu bệnh và điều kiện bất thuận như rét đậm, rét hại, hạn hán,... phục vụ chuyển đổi; ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, luân canh, xen canh,... để nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm.

- Xác định cơ cấu cây trồng phù hợp với từng vùng chuyển đổi, từng chất đất, tập quán sản xuất cũng như nhu cầu của thị trường.

- Nghiên cứu ứng dụng và du nhập các loại vật tư, máy móc, thiết bị phục vụ sản xuất nông nghiệp, đặc biệt là sản xuất trong nhà kính, nhà lưới, như: giá thể, phân bón chuyên dụng, chế phẩm sinh học, khung nhà lưới, lưới che phủ, hệ thống tưới, thiết bị chăm sóc, thu hoạch, hệ thống thông thoáng khí; trang thiết bị nuôi cấy mô.

- Nghiên cứu, ứng dụng quy trình công nghệ tổng hợp, quy trình cơ giới hoá đồng bộ và tự động hoá quá trình trồng trọt và thu hoạch các loại cây trồng. Nghiên cứu phát triển quy trình công nghệ thâm canh và quản lý cây trồng tổng hợp (ICM); quy trình sản xuất cây trồng an toàn theo VietGAP; ứng dụng rộng rãi các công nghệ tiên tiến trong bảo quản nông sản, làm giảm tỷ lệ hao hụt khi thu hoạch nông sản.

- Nâng cao năng lực cán bộ kỹ thuật, cán bộ khuyến nông, cán bộ quản lý, xã hội hóa đào tạo nghề đảm bảo cho nông dân tiếp cận được các quy trình kỹ thuật, quy trình công nghệ mới áp dụng trong sản xuất; Lồng ghép, tranh thủ các chương trình dự án của nhà nước hoặc của các tổ chức phi chính phủ để tăng cường công tác tập huấn, đào tạo, xây dựng mô hình chuyển giao tiến bộ KHKT.

- Triển khai Chương trình “Một xã một sản phẩm” (One commune one product - OCOP), phát triển sản phẩm hàng hóa theo chuỗi giá trị, gắn các tổ chức sản xuất với sản phẩm, phát huy lợi thế, thế mạnh của địa phương, đưa nông dân chủ động hội nhập và tiếp cận kinh tế thị trường, góp phần nâng cao chất lượng Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới của tỉnh.

4. Giải pháp quản lý, tổ chức sản xuất

- Tổ chức lại sản xuất theo quy mô nhóm hộ và tổ hợp tác, hợp tác xã, hằng năm đánh giá những khó khăn và đề ra giải pháp tháo gỡ.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về vật tư nông nghiệp, đảm bảo chất lượng cây giống và các loại vật tư thiết yếu phục vụ sản xuất.

- Đẩy mạnh việc liên kết theo chuỗi từ sản xuất đến tiêu thụ nhằm gia tăng giá trị cho nông sản mang lại hiệu quả cao trong sản xuất.

- Khuyến khích, tạo điều kiện để các doanh nghiệp đầu tư hỗ trợ nông dân định hướng sản xuất, hợp đồng thu mua, bao tiêu sản phẩm, thúc đẩy phát triển sản xuất hàng hóa.

5. Giải pháp quản lý các vùng chuyển đổi, đảm bảo phát triển bền vững

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước các cấp đối với các vùng chuyển đổi, quản lý chặt chẽ, ký cam kết việc chấp hành các yêu cầu, quy định chuyển đổi với các hộ thực hiện chuyển đổi; xử lý ngay, xử lý dứt điểm các trường hợp vi phạm trong quá trình chuyển đổi.

- Hướng dẫn, hoàn thiện các thủ tục pháp lý giúp người dân thực hiện việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất lúa theo đúng trình tự, thủ tục của pháp luật.

6. Giải pháp về cơ chế, chính sách

- Vận dụng các chính sách hiện có của Trung ương, địa phương để hỗ trợ cho hợp tác xã, tổ hợp tác, nhóm hộ, cá nhân doanh nghiệp tham gia thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng thành vùng sản xuất hàng hóa tập trung, quy mô lớn. Tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của Trung ương, nguồn ngân sách địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác như: Nguồn vốn hỗ trợ phát triển sản xuất của Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, chính sách theo Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; theo các nghị quyết hỗ trợ phát triển nông nghiệp, nông thôn của HĐND tỉnh; nguồn vốn sự nghiệp kinh tế của tỉnh, huyện, thành phố; nguồn vốn sự nghiệp khoa học công nghệ...

- Huy động nguồn lực từ doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, cá nhân và các nguồn vốn hợp pháp khác tham gia thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng.

- Ưu tiên thu hút và tạo mọi điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp đầu tư vào sản xuất nông nghiệp; khuyến khích các doanh nghiệp khoa học công nghệ sản xuất các sản phẩm có lợi thế về thị trường tiêu thụ sản phẩm trong và ngoài nước như: Khoai tây, cà rốt, bí xanh, ớt, trồng rau trong nhà lưới (cà chua, dưa leo, rau, ớt...); lúa gạo chất lượng cao; sản xuất cây giống, con giống, phân bón, chế phẩm sinh học quy mô công nghiệp. Đặc biệt quan tâm ưu đãi các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp theo chuỗi giá trị liên kết với nông dân từ sản xuất đến tiêu thụ sản phẩm.

- Đẩy mạnh thu hút doanh nghiệp đầu tư sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; từng bước mở rộng quy mô và hoạt động của các doanh nghiệp khoa học công nghệ; kết hợp giữa nghiên cứu, thử nghiệm và sản xuất; khuyến khích phát triển các doanh nghiệp theo hướng đa ngành, đa lĩnh vực.

- Lồng ghép các chương trình bố trí các lớp đào tạo nghề cho các vùng chuyển

đổi, xây dựng các mô hình, dự án thí điểm cho một số vùng chuyển đổi; hỗ trợ khuyến khích thành lập các Tổ hợp tác, Hợp tác xã kiểu mới tại các vùng chuyển đổi để liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm theo tiêu chuẩn VietGAP. Hỗ trợ cấp giấy chứng nhận VietGAP; ưu tiên đầu tư xây dựng, cải tạo các công trình giao thông, thủy lợi, các cơ sở hạ tầng kỹ thuật phục vụ sản xuất cho vùng chuyển đổi.

- Hỗ trợ 100% kinh phí cho công tác xây dựng kế hoạch; tổ chức các chuyên tham quan, học tập kinh nghiệm, xúc tiến thương mại; các lớp tập huấn cho nông dân về quy trình IPM, VietGAP trên một số cây ăn quả chủ lực; công tác kiểm tra, giám sát; các hội nghị tổng kết hàng năm đánh giá kết quả chuyển đổi. Sở nông nghiệp và PTNT phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Công thương, Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT và các sở, ngành liên quan xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ thí điểm chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa và cây hàng năm khác thành vùng tập trung, quy mô lớn; xúc tiến thương mại và tiêu thụ nông sản... báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành.

7. Giải pháp về xúc tiến thương mại, phát triển thị trường, liên kết và chế biến tiêu thụ sản phẩm

- Tăng cường hoạt động tuyên truyền, quảng bá nâng cao nhận thức đối với doanh nghiệp, địa phương và người tiêu dùng về các sản phẩm của tỉnh, xây dựng thương hiệu cho các mặt hàng nông sản chủ lực; giới thiệu sản phẩm trên website, phương tiện truyền thông, du lịch, sự kiện văn hóa. Tổ chức các chương trình xúc tiến thương mại như tham gia triển lãm, hội chợ, diễn đàn chuyên ngành nhằm giới thiệu tiềm năng, lợi thế của địa phương; tăng cường nắm bắt thông tin, phân tích thị trường, xây dựng và phát triển kênh phân phối riêng tại thị trường trong tỉnh, trong nước và ở nước ngoài thông qua các chương trình xúc tiến thương mại quốc gia, chương trình xúc tiến của tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện cải cách thủ tục, tạo mọi điều kiện thuận lợi thu hút các doanh nghiệp đầu tư phát triển sản xuất, thu mua, bao tiêu sản phẩm cho nông dân theo chuỗi giá trị; gắn với đầu tư liên kết sản xuất và bao tiêu sản phẩm, cần khuyến khích các doanh nghiệp xây dựng cơ sở, trụ sở, chi nhánh tại địa phương để tạo mối quan hệ vững chắc trong liên kết sản xuất.

- Đầu tư xây dựng các vùng chuyển đổi gắn các khu vực du lịch tâm linh, du lịch sinh thái, tạo và giới thiệu các tua du lịch đồng quê tại các vùng chuyển đổi để quảng bá sản phẩm nông nghiệp.

- Xây dựng chuỗi liên kết trong sản xuất và tiêu thụ nông sản an toàn. Chế độ chính sách được vận dụng theo các quy định của Nghị định 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ về Chính sách khuyến khích hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; Liên kết giúp các HTX mở rộng quy mô sản xuất, tạo ra chuỗi giá trị sản phẩm bền vững, ổn định kinh tế cho các hộ thành viên, góp phần tích cực thực hiện tiêu chí thứ 13 trong xây dựng nông thôn mới, gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm trong nông nghiệp, giải quyết đầu ra cho nông sản và an toàn thực phẩm cho người dân.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn

- Chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố trong công tác chỉ đạo, kiểm tra đôn đốc, hướng dẫn triển khai, thực

hiện Kế hoạch này; định hướng lựa chọn loại cây trồng phù hợp để đưa vào sản xuất trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với các cấp, các ngành thông tin, tuyên truyền, tổ chức quán triệt đến cán bộ, đảng viên, tổ chức, doanh nghiệp và nhân dân về ý nghĩa, tầm quan trọng và hiệu quả kinh tế đem lại từ việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng, góp phần thực hiện thành công cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng, chất lượng, hiệu quả, khả năng cạnh tranh và phát triển bền vững.

- Phối hợp với UBND các huyện, thành phố hướng dẫn về cơ cấu loại cây trồng chuyển đổi, các biện pháp kỹ thuật, quy trình sản xuất, tiêu chuẩn sản phẩm...

- Rà soát quy hoạch các loại cây trồng, quy hoạch hệ thống thủy lợi và tham mưu, đề xuất các cơ chế, chính sách khuyến khích người dân chuyển đổi cây trồng trên đất trồng lúa thành vùng sản xuất tập trung, quy mô lớn.

- Thực hiện các mô hình thí điểm chuyển đổi đảm bảo có hiệu quả kinh tế; hướng dẫn và cấp mã số vùng trồng, vùng sản xuất đủ điều kiện an toàn thực phẩm, cấp quyết định cây đầu dòng và vườn cây đầu dòng cho vùng sản xuất cây ăn quả.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, các cơ quan liên quan chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn UBND các huyện, thành phố thực hiện Kế hoạch chuyển đổi đảm bảo quy hoạch, đúng mục đích sử dụng đất; thẩm định, đánh giá tác động môi trường và các tiêu chí về môi trường của các đề án, dự án.

- Chủ trì hướng dẫn các địa phương, chủ đầu tư, hộ kinh doanh việc thu hồi đất, giao đất, thuê đất, sử dụng đất và chuyển mục đích sử dụng đất lúa đúng theo quy định.

3. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp & PTNT, các sở, ngành, đơn vị có liên quan thống nhất, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí, hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng ngân sách Nhà nước để thực hiện các cơ chế, chính sách có liên quan đến chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa đúng quy định.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì phối hợp với Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp & PTNT, các sở, ngành, đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh bố trí lồng ghép các nguồn vốn để thực hiện Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn 2021 - 2025 theo hướng tạo ra vùng sản xuất hàng hóa tập trung, quy mô lớn; thu hút các doanh nghiệp, các thành phần kinh tế đầu tư liên kết với người dân sản xuất tập trung tạo thành vùng sản xuất hàng hóa; hướng dẫn thực hiện cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư phát triển sản xuất nông nghiệp trong vùng chuyển đổi đúng quy định.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT trình UBND tỉnh phê duyệt các đề tài, dự án khoa học và công nghệ có liên quan đến phát triển nông nghiệp, bảo tồn nhân giống cây ăn quả có giá trị kinh tế cao tại địa phương. Phối hợp với

Sở Nông nghiệp và PTNT và các doanh nghiệp đưa nhanh các tiến bộ khoa học mới, công nghệ cao vào sản xuất; lồng ghép các chương trình, dự án khoa học công nghệ cao vào sản xuất mang lại hiệu quả kinh tế cao; đồng thời nghiên cứu, đánh giá và dự báo tác động của biến đổi khí hậu đến sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh và phổ biến các nhiệm vụ khoa học công nghệ, đáp ứng nhu cầu chuyển đổi trên đất trồng lúa.

6. Sở Công thương

- Chủ trì phối hợp với Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và PTNT, các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch để hỗ trợ quảng bá, xúc tiến xuất khẩu, phát triển thị trường cho doanh nghiệp, sản phẩm nông sản và thương hiệu các loại nông sản của tỉnh trình UBND tỉnh.

- Chủ trì phối hợp với các ngành, địa phương, doanh nghiệp tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại, hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp tại các vùng chuyển đổi.

7. Cục Thống kê

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, UBND các huyện, thành phố tổng hợp kết quả chuyển đổi của các địa phương để báo cáo và tính toán các chỉ tiêu thống kê theo quy định.

8. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Trên cơ sở Kế hoạch UBND tỉnh giao, phân bổ kế hoạch chuyển đổi đến từng xã, phường, thị trấn, gán trách nhiệm cụ thể cho các tập thể, cá nhân liên quan; xử lý nghiêm các trường hợp thiếu trách nhiệm, lơ là trong chỉ đạo thực hiện Kế hoạch.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức triển khai, hướng dẫn UBND các xã, phường, thị trấn thực hiện Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất lúa thành vùng sản xuất hàng hóa tập trung, quy mô lớn đảm bảo đúng quy hoạch, đúng mục đích sử dụng đất.

- Chỉ đạo UBND cấp xã rà soát lại diện tích đất sản xuất nông nghiệp, xác định loại cây trồng có hiệu quả để hướng dẫn địa phương lập phương án chuyển đổi; chỉ đạo công khai, minh bạch Kế hoạch chuyển đổi để nông dân biết và thực hiện.

- Tiếp tục rà soát diện tích chuyển đổi sai quy định, chỉ đạo UBND cấp xã xử lý theo các trường hợp sau:

+ Đối với những diện tích đã chuyển đổi phù hợp với quy hoạch, kế hoạch chuyển đổi nhưng chưa làm các thủ tục chuyển đổi theo quy định, hướng dẫn các hộ gia đình làm đơn đề nghị và tổ chức thẩm định, phê duyệt, hợp thức diện tích đã chuyển đổi theo quy định.

+ Đối với những diện tích đã chuyển đổi theo vùng tập trung có quy mô lớn, chưa phù hợp với quy hoạch, kế hoạch chuyển đổi phải tổ chức lập hồ sơ điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch cho phù hợp, hướng dẫn cấp xã thực hiện các bước như trường hợp trên.

+ Đối với những diện tích tự chuyển đổi nhỏ lẻ, manh mún không tập trung, hiệu quả thấp, không phù hợp với quy hoạch vùng được phép chuyển đổi nhất là các trường hợp vi phạm xây dựng, sử dụng trái mục đích trên đất chuyển đổi, phải kiên quyết dỡ bỏ công trình đã xây dựng và yêu cầu các hộ dân khôi phục lại đất

theo hiện trạng ban đầu.

- Chỉ đạo các phòng chuyên môn tăng cường kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện ở cấp xã, nếu phát hiện chuyển đổi sai quy định phải chỉ đạo dừng ngay và xử lý vi phạm theo quy định, tuyệt đối không để nông dân chuyển đổi tự phát, ngoài quy hoạch, nhất là vi phạm xây dựng trên đất chuyển đổi.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, tập huấn, hướng dẫn tới người dân về chủ trương của nhà nước và các thủ tục khi thực hiện chuyển đổi đất trồng lúa, kỹ thuật thâm canh cây trồng... để người dân kịp thời nắm bắt, áp dụng.

9. UBND các xã, phường, thị trấn

- Thực hiện rà soát, hợp thức đối với diện tích đã chuyển đổi phù hợp theo quy định hoặc buộc trả lại hiện trạng ban đầu với diện tích chuyển đổi đất sai quy định theo chỉ đạo của UBND cấp huyện.

- Tổ chức lấy ý kiến, xác định nhu cầu chuyển đổi, vùng chuyển đổi của các hộ nông dân; xây dựng kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên cơ sở diện tích đã được UBND huyện, thành phố phân bổ. Thông báo công khai Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa tại trụ sở UBND cấp xã, nhà văn hóa các thôn vào quý IV của năm trước trong thời hạn 60 ngày để hộ nông dân biết, đăng ký tham gia.

- Tuyên truyền, hướng dẫn, định hướng loại cây trồng để nông dân thực hiện chuyển đổi tập trung, hiệu quả, đảm bảo đúng kế hoạch.

- Tiếp nhận và xử lý Bản đăng ký chuyển đổi của các hộ dân đúng quy định; lập sổ theo dõi việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa ở cơ sở theo quy định, thuận lợi cho cung cấp thông tin khi được kiểm tra.

- Giao trách nhiệm cho từng cá nhân liên quan trong việc chỉ đạo, thực hiện kế hoạch chuyển đổi; quản lý chặt chẽ việc chuyển đổi, không để người dân chuyển đổi ngoài vùng quy hoạch hoặc lợi dụng chuyển đổi để xây dựng công trình trái phép, phá vỡ kết cấu đất trồng lúa như: Đổ đất, đôn nền làm nơi tập kết hàng hóa, vật liệu, phế liệu,...

- Kiểm tra, giám sát việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa của các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình trên địa bàn quản lý. Hướng dẫn, chỉ đạo các HTX và nông dân ký hợp đồng sản xuất, bao tiêu sản phẩm theo chuỗi giá trị; phối hợp với các ngành liên quan và các tổ chức, doanh nghiệp thực hiện tập huấn, xây dựng các mô hình sản xuất,...

10. Chế độ báo cáo

Sở Nông nghiệp & PTNT, UBND cấp huyện, UBND cấp xã tuân thủ chế độ báo cáo được quy định tại Nghị định số 62/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa, cụ thể như sau:

- UBND cấp xã tổng hợp kết quả chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa theo mẫu tại Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định này và báo cáo UBND cấp huyện trước ngày 30/11 hàng năm.

- UBND cấp huyện tổng hợp, báo cáo kết quả chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa của UBND cấp xã theo mẫu tại Phụ lục VII ban hành kèm theo

Nghị định này và báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nông nghiệp & PTNT) trước ngày 15/12 hàng năm.

- Sở Nông nghiệp và PTNT tổng hợp kết quả chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa của tỉnh, báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Nông nghiệp và PTNT và UBND tỉnh trước ngày 31/12 hàng năm.

Trên đây là Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn 2021-2025; yêu cầu các sở, ngành; UBND các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp & PTNT (b/c);
- TT TU, TT HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CPVP UBND tỉnh;
- Các Sở: NN&PTNT, TN&MT, KH&ĐT, TC, KH&CN, Cục Thống kê tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, NN2.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Khước

Phụ lục 2
MẪU BÁO CÁO KẾT QUẢ
CHUYỂN ĐỔI CƠ CẤU CÂY TRỒNG TRÊN ĐẤT TRỒNG LÚA
(Theo Nghị định số 62/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ)

ĐƠN VỊ.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO
Kết quả chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa

STT	Loại cây trồng/ thủy sản chuyển đổi	Diện tích đất lúa được chuyển đổi (ha)					Thời gian chuyển đổi (Vụ/năm)	Ghi chú
		Tổng	3 vụ lúa	2 vụ lúa	1 vụ lúa		
I	Trồng cây hàng năm							
II	Trồng cây lâu năm							
III	Nuôi trồng thủy sản kết hợp với trồng lúa							

....., ngày.....thángnăm
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ BÁO CÁO
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)